TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày 30/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Lý Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngôn Thị Liêm và bà Lục Thị Tuyên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nông Văn Noọng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*:** Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với:

Bị cáo Hoàng Văn D; tên gọi khác: không có; giới tính: nam;

Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1993, tại xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 11/12; Con ông Hoàng Văn C và bà Nông Thị D1 (đều đã chết); Bị can là con út trong gia đình có 3 anh chị em; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: 01 tiền án về Tội mua bán trái phép chất ma tuý: ngày 16/8/2017, Hoàng Văn D bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, theo Bản án số 35/2017/HSST của Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Ngày 23/9/2022, Hoàng Văn D chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 28/12/2023, Hoàng Văn D lại thực hiện hành vi phạm tội.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người làm chứng:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1992, trú tại xóm Đà Tiên, xã Lăng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

2. Tô Đức V, sinh năm 1987, trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

3. Dương Văn T1, sinh năm 1993, trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

4. Nông Văn H, sinh năm 1991, trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

5. Đồng Văn K, sinh năm 1995, trú tại xóm L, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ vào lời khai của Hoàng Văn T, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng về việc ngày 19/11/2023, được mua ma tuý với Hoàng Văn D, sinh năm 1993, trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hồi 13 giờ ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét người, chỗ ở của Hoàng Văn D. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ trên đệm giường ngủ của Hoàng Văn D 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Hoàng Văn D khai nhận là Heroine của D mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, còn phát hiện thu giữ, tạm giữ: 03 dao lam, trên bề mặt đều bám dính chất bột màu trắng; 01 xi lanh đã qua sử dụng; 02 quyển vở, bên trong các tờ giấy có vết cắt, xé kích thước không đồng nhất; 2.150.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu tím, màn hình cảm ứng, số imei 1: 351044412108451/01, điện thoại đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn D có khối lượng 0,14g (không phẩy mười bốn gam). Tại Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn D khai: bản thân sử dụng ma túy, loại Heroine, hình thức sử dụng là chích. Số Heroine có khối lượng 0,14 gam thu giữ khi khám xét là của D mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra, D còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý từ khoảng tháng 8/2023 đến trước khi bị bắt. Ma tuý được gói bằng giấy bạc màu vàng. Địa điểm bán ma tuý tại đoạn đường trong làng gần nhà D. Ma tuý không chia sẵn, không bán theo giờ cố định mà khi có người hỏi mua thì D mới chia

ma tuý ra để bán. Về hình thức giao dịch: có người gặp trực tiếp hỏi mua ma tuý, có người liên lạc qua số điện thoại di động và ứng dụng zalo để hỏi mua ma tuý. D đồng ý, hẹn địa điểm và mang ma tuý đến bán cho người mua. Trước khi bị bắt, Hoàng Văn D được bán ma tuý cho những người sau:

Bán cho Hoàng Văn T, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 300.000 đồng, thời gian tháng 11 năm 2023.

Bán cho Tô Đức V, sinh năm 1987, trú tại xóm P, xã K, huyện T 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng, thời gian trước khi bị bắt khoảng 03 - 04 tháng.

Bán cho Dương Văn T1, sinh năm 1993, trú tại xóm P, xã K, huyện T 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, thời gian trước khi bị bắt khoảng 03 - 04 tháng. Ngoài ra, không được bán ma tuý cho ai khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành xác minh, lấy lời khai đối với Nông Văn H, sinh năm 1991, trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng và Đồng Văn K, sinh năm 1995, trú tại xóm L, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Nông Văn H khai được mua ma tuý với Hoàng Văn D 01 lần 100.000 đồng vào khoảng tháng 10/2023; Đồng Văn K khai trong tháng 12/2023, được mua ma túy với Hoàng Văn D 02 lần, lần thứ nhất mua 200.000 đồng, lần thứ hai mua 300.000 đồng. Tuy nhiên, Hoàng Văn D không thừa nhận việc được bán ma túy cho Nông Văn H và Đồng Văn K.

Lời khai của Hoàng Văn D phù hợp với lời khai của người làm chứng Hoàng Văn T, Tô Đức V và Dương Văn T1 và các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án, đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ban hành Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSTK, ngày 19 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn D thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy,

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn D với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08

năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 12 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho hai tội là từ 8 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Hoàng Văn D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 28/12/2023 tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "02 quyển vở và 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 28/12/2023".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "02 dao lam thu giữ trong buồng ngủ của Hoàng Văn D ngày 28/12/2023".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "01 dao lam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn D ngày 28/12/2023".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu tím, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1: 351044412108451/01, số Imei 2: 357202942108458/01 tạm giữ đối với Hoàng Văn D ngày 28/12/2023.

- Trả cho bị cáo 2.150.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 900.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa và không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Hồi 13 giờ ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Hoàng Văn D, sinh năm 1993, trú tại xóm P, xã K, huyện T, Cao Bằng. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ 0,14 gam Heroine. Hoàng Văn D khai nhận là Heroine của D mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, trước khi bị bắt D được bán ma túy 05 lần cho 3 người thu được 900.000 đồng.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy và vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,14 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân đây là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trước khi bị bắt bị cáo còn có hành vi bán ma túy 05 lần cho 03 người nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và phạm tội khi chưa được xóa án tích về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cụ thể, ngày 16/8/2017, bị cáo Hoàng Văn D bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, theo Bản án số 35/2017/HSST của Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Ngày 23/9/2022, Hoàng Văn D chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 28/12/2023, Hoàng Văn D lại thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật và cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn D đã phạm tội Mua bán trái phép chất theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyên Trùng Khánh truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội *"*Mua bán trái phép chất ma túy*"* theo quy định tại điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình biết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo biết việc sử dụng và mua bán trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo phạm tội khi có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án và số tiền thu lợi bất chính.

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Hoàng Văn D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 28/12/2023 tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng". Heroine là mặt hàng nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "02 quyển vở và 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 28/12/2023".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "02 dao lam thu giữ trong buồng ngủ của Hoàng Văn D ngày 28/12/2023".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "01 dao lam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn D ngày 28/12/2023".

Đối với 02 quyển vở, 01 xi lanh kim tiêm, 03 dao lam thu giữ khi khám xét người và chỗ ở của bị cáo là các vật chứng bị cáo dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu tím, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1: 351044412108451/01, số Imei 2: 357202942108458/01 tạm giữ đối với Hoàng Văn D ngày 28/12/2023. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách theo quy định của pháp luật.

- Số tiền 2.150.000 đồng tạm giữ của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được là tiền bị cáo lao động mà có. Tuy nhiên, quá trình điều

tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo bán ma túy 05 lần cho 03 người thu được số tiền 900.000 đồng đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc bị cáo bán lẻ ma túy, do dó cần truy thu số tiền 900.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước. Trả cho bị cáo 2.150.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo Hoàng Văn D khai mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề nghị xử lý đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn D là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2023.

3. Truy thu số tiền 900.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn D để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng**:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Hoàng Văn D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 28/12/2023 tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "02 quyển vở và 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 28/12/2023".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "02 dao lam thu giữ trong buồng ngủ của Hoàng Văn D ngày 28/12/2023".

+ 01 phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "01 dao lam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn D ngày 28/12/2023".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu tím, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1: 351044412108451/01, số Imei 2: 357202942108458/01 tạm giữ đối với Hoàng Văn D ngày 28/12/2023.

- Trả cho bị cáo 2.150.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 20/6/2024.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- UBND xã Khâm Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Thị Hoài